

Số: 12/2026/QĐST-DS

Gia Lai, ngày 19 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - GIA LAI**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nay Lu Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Anh;
2. Bà Nguyễn Thanh Thắm.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 149/2025/TLST-DS ngày 29 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Thu T**, sinh ngày 09/3/1979, số định danh cá nhân 046179004928; địa chỉ: **thôn T, xã I, tỉnh Gia Lai**.

- Bị đơn: Bà **Trần Dạ T1**, sinh năm 1979, số định danh cá nhân 054179005110; địa chỉ: **thôn P, xã I, tỉnh Gia Lai**.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà **Phan Thị L**, sinh năm 1963; số định danh cá nhân: 040163010429; địa chỉ: **B P, phường T, tỉnh Đắk Lắk**.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nợ: Người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn xác nhận bị đơn bà **Trần Dạ T1** còn nợ nguyên đơn bà **Nguyễn Thị Thu T** số tiền nợ gốc là 30.000.000 đồng vào ngày 02/11/2023 và tiền nợ lãi là 2.000.000 đồng. Tổng cộng cả tiền nợ gốc và nợ lãi là 32.000.000 đồng.

2.2. Về thời hạn và phương thức trả nợ: Bị đơn bà **Trần Dạ T1** có nghĩa vụ trả hết số tiền nợ gốc và nợ lãi là 32.000.000 đồng cho nguyên đơn bà **Nguyễn Thị Thu T** vào ngày 15/7/2026.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn **Trần Dạ T1** phải chịu 1.600.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm để sung Ngân sách Nhà nước. Hoàn trả lại cho bà **Nguyễn Thị Thu T** khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp là 912.000 đồng theo biên lai thu số 0007181 ngày 29/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 11 – Gia Lai;
- Viện kiểm sát Khu vực 11 – Gia Lai;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nay Lu Vinh